TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GÒ CÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2024/DS-ST
Ngày: 15/3/2024
V/v:"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Cao Nhẫn.
2. Ông Trần Công Mẫn.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Dương Hồng Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 264/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP SG TT.
Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D.
Địa chỉ: Số HSS, phường VTS, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.
Đại diện do uỷ quyền: Ông Nguyễn Minh T- Trưởng phòng giao dịch GC;
Địa chỉ: Số BMT VDL, phường M, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.
Xin vắng mặt.
- *Bị đơn*: Chị Phạm Thị M, sinh năm: 1989; Vắng mặt.
Địa chỉ: Ấp NC, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng nguyên đơn trình bày:*

Ngày 06/12/2022 chị Phạm Thị Măng có ký kết với Ngân hàng TMCP SG TT chi nhánh Tiền Giang hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 2436741 với hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng với mục đích là tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, tính đến ngày Ngân hàng chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn (ngày 10/7/2023) thì chị M đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 27.000.000 đồng, tiền lãi là 3.439.651 đồng, tiền phí là 607.439 đồng, tính đến ngày 10/7/2023 chị M chưa thanh toán vốn và lãi cho Ngân hàng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở chị M cũng không có thiện chí trả nợ, do chị M vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 10/7/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Đến ngày 04/8/2023 chị M còn nợ Ngân hàng các khoản sau:

Dư nợ quá hạn: 31.047.090 đồng

Lãi quá hạn: 1.073.450 đồng

Tổng cộng: 32.120.540 đồng

Trong quá trình vay vốn chị M đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán đầy đủ theo hợp đồng. Nay yêu cầu chị M trả cho ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 04/8/2023 là 32.120.540 đồng. Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Sau ngày 04/8/2023 chị chậm thanh toán còn phải trả thêm tiền lãi và lãi chậm trả của hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

* Bị đơn chị Phạm Thị M mặc dù được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ nhưng không nộp cho Tòa án Bản tự khai cũng như văn bản ghi ý kiến của mình. Đồng thời, Tòa án đã tiến hành thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho chị M nhưng do chị M vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt chị M và không hòa giải vụ án được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP SGTT chi nhánh Tiền Giang và chị Phạm Thị M là "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công.

[2] Về tố tụng: Đại diện Ngân hàng có đơn xin vắng mặt, bị đơn chị Phạm Thị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung: Ngân hàng TMCP SG TT chi nhánh Tiền Giang khởi kiện yêu cầu chị Phạm Thị M trả số tiền 32.120.540 đồng (Trong đó vốn gốc là 31.047.090 đồng) và yêu cầu trả lãi phát sinh, lãi chậm trả, lãi quá hạn, theo giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 04/8/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ. Bởi lẽ, hợp đồng tính dụng giữa Ngân hàng TMCP SGTT chi nhánh Tiền Giang và chị Phạm Thị M được thỏa thuận đúng quy định pháp luật, chị M không thực hiện việc trả nợ nên cần buộc chị M trả nợ cho Ngân hàng TMCP SGTT chi nhánh Tiền Giang tiền gốc và tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng là cần thiết, phù hợp với quy định pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị M phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 5; khoản 3 Điều 26; khoản 2 Điều 227; khoản 1, 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463; 466; khoản 1 Điều 468; khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 90, 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGTT chi nhánh Tiền Giang.

Chị Phạm Thị M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Ngân hàng TMCP SG TT chi nhánh Tiền Giang 32.120.540 đồng (*Ba mươi hai triệu một trăm hai mươi nghìn năm trăm bốn mươi đồng*) một lần khi án có hiệu lực pháp luật và tiền lãi phát sinh sau ngày 04/8/2023 theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 06/12/2022 cho đến khi thanh toán xong nợ.

2/ Về án phí: Chị Phạm Thị M nộp 1.606.000 đồng (*Một triệu sáu trăm lẻ sáu nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 803.000 đồng (*Tám trăm lẻ ba nghìn đồng*) theo biên lai số 0027674 ngày 26/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
-TAND tỉnhTG
-VKSND TXGC
-CCTHADS TXGC
-Các đương sự
-Lưu: HS, AV

LÊ THỊ HẰNG